| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc** |

Bản án số: 829/2024/HS-PT
Ngày: 13 - 9 - 2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Phan Nhựt Bình

*Các Thẩm phán:* Ông Phan Văn Yên

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Phú Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 390/2024/TLPT-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Duy P. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2024/HS-ST ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- *Bị cáo kháng cáo*:

*Họ tên*: **Nguyễn Duy P** (tên gọi khác: không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 24/3/1998 tại tỉnh Đồng Nai; CCCD số 075098014834; Nơi cư trú: ấp D, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai (theo lý lịch bị can – Bút lục 54, nơi cư trú của bị cáo là ấp G, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: lớp 7/12; Họ và tên cha: Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1973; Họ và tên mẹ: Vũ Thị H, sinh năm 1977; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất và chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 14/01/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 22/3/2022.

Bị cáo bị bắt ngày 11/9/2023, chuyển tạm giam ngày 21/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Đ (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo theo luật định:* Luật sư Nguyễn Thị B - Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 04/9/2023, Nguyễn Duy P được người có tài khoản ứng dụng Telegram tên Mick N 6789 liên lạc thuê P vận chuyển ma túy từ tỉnh Hà Tĩnh về thành phố Hồ Chí Minh, với tiền công là 80.000.000 đồng thì P đồng ý và nhận trước 21.000.000 đồng (được chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng tên Nguyễn Trần Tố U: tài khoản ngân hàng V số 0121000849895 chuyển số tiền 5.000.000 đồng; tài khoản ngân hàng V1 số 999282868 chuyển số tiền 16.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng M số 0869429210 của Nguyễn Duy P). Ngày 06/9/2023, sau khi P thuê Phạm Chí Q (sinh năm 1995, nơi cư trú: 36A, N, khu phố A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, là lái xe dịch vụ) điều khiển xe ô tô chở P đi từ huyện T đến thị trấn B, huyện Q, tỉnh Quảng Bình thì Q quay xe lại huyện T. Sau đó P tiếp tục thuê Nguyễn Văn T (sinh năm 1986, nơi cư trú: khu phố D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai) là lái xe ô tô biển số 60K-078.99 chở đi từ tỉnh Quảng Bình đến tỉnh Hà Tĩnh và chở về tỉnh Đồng Nai với giá 17.000.000 đồng (P không cho T biết việc vận chuyển ma túy). Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 10/9/2023, khi T chở P đến khu vực ngã ba K (thuộc thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh), P nói đi vệ sinh và gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đi xe tải loại 3,5 tấn (không rõ biển số) nhận 01 ba lô màu đen, nhãn hiệu Sport in hình 02 ngôi sao bên trong chứa ma túy. Sau đó, P lên xe nói T chở về tỉnh Đồng Nai; khi đi đến thành phố Q, tỉnh Bình Định, P mở ba lô thấy có 16 bánh ma túy và chụp hình gửi cho người sử dụng tài khoản Telegram tên Mick N 6789 đồng thời bỏ ba lô có ma túy vào trong ba lô đựng quần áo màu đen, mặt trước ba lô màu trắng, vàng, đen. Vào lúc 20 giờ 30 phút, ngày 11/9/2023 khi anh T chở P đi đến khu vực Trạm thu phí D1 trên đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - L - D thuộc xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ của Nguyễn Duy P: 16 gói chất bột màu trắng được ép thành bánh hình chữ nhật, kích thước khoảng (15x10x02) cm; 01 ba lô màu đen, nhãn hiệu Sport in hình 02 ngôi sao và 01 ba lô màu đen, mặt trước ba lô màu trắng, vàng, đen; 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, IMEI: 352117135431407, thuê bao số 0942.131.735; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, Model: TA-1174, không có sim số và thu giữ của Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, IMEI: 350342021453842, thuê bao số: 0982.293.565; 01 điện thoại di động hiệu Iphone SE, IMEI: 355800079460071, thuê bao số: 0964.246.894; 01 xe ô tô biển số: 60K- 078.99.

Kết luận giám định số 2040/KL-KTHS ngày 15/9/2023 của phòng K Công an tỉnh Đ về số ma túy thu giữ của Nguyễn Duy P, kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng dạng bánh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 5,640 kg (năm phẩy sáu bốn không kilogam), loại: **Heroine (H), có tên khoa học là D,** được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐCP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất (Bút lục 11).

Tại Cáo trạng số 266/CT-VKS-P1 ngày 27/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy P về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy P phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy P **Tử hình**. Bị cáo bị bắt ngày 11/9/2023, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo, quyền xin ân giảm án tử hình theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/3/2024, bị cáo Nguyễn Duy P có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Bị cáo Nguyễn Duy P thừa nhận hành vi phạm tội như bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết, chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu do nhận thức pháp luật hạn chế; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn.

Người bào chữa cho bị cáo là Luật sư Nguyễn Thị B phát biểu ý kiến: Thống nhất về tội danh như bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị có khó khăn, cha mẹ ly tán, bản thân bị cáo phạm tội do thiếu hiểu biết, bị những kẻ cầm đầu gây nghiện và dụ dỗ vận chuyển ma túy, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hôi đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên án sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện việc điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Duy P thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định như sau:

[2.1] Trong thời gian từ ngày 10/9/2023 đến ngày 11/9/2023, trên đường Q từ thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh đến thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Duy P có hành vi vận chuyển 16 bánh ma túy có khối lượng 5,640 kg loại Heroine (H) để giao cho người sử dụng tài khoản Telegram tên Mick N 6789 với tiền công là 80.000.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 11/9/2023, khi P vận chuyển số ma túy trên đến khu vực Trạm thu phí D1 trên đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - L - D thuộc xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên.

[2.2] Số ma túy bị thu giữ đã được giám định. Kết quả thể hiện tại Kết luận giám định số 2040/KL-KTHS ngày 15/9/2023 của phòng K Công an tỉnh Đ.

[2.3] Với các hành vi trên, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Duy P phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Khi lượng hình, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm

phạm chế độ độc quyền và thống nhất quản lý các chất ma túy của nhà nước, không những gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy mà còn đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe con người và sự phát triển lành mạnh của xã hội, làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với trọng lượng ma túy lớn, gấp hơn 50 lần định lượng quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự, cho thấy thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Hơn nữa, bị cáo có nhân thân xấu, từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng lại không biết sửa đổi, nay lại phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, cho thấy bị cáo không còn khả năng để giáo dục, cải tạo. Vì vậy, bản án của Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tử hình là tương xứng với hành vi, vai trò và tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ giảm hình phạt nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở chấp nhận.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy P cũng như đề nghị của người bào chữa, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Duy P phải chịu theo quy định pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy P. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Tuyên xử:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy P phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy P **Tử hình**. Bị cáo bị bắt ngày 11/9/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[2] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Duy P phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo Nguyễn Duy P có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Đồng Nai; (2)
- VKSND tỉnh Đồng Nai; (1)
- Công an tỉnh Đồng Nai; (1)
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai; (1)
- Cục THA DS tỉnh Đồng Nai; (1)
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;"Để tống đạt cho bị cáo"; (2)
- Lưu hồ sơ vụ án (1). VP 04, 15b. (PPC).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Phan Nhựt Bình**